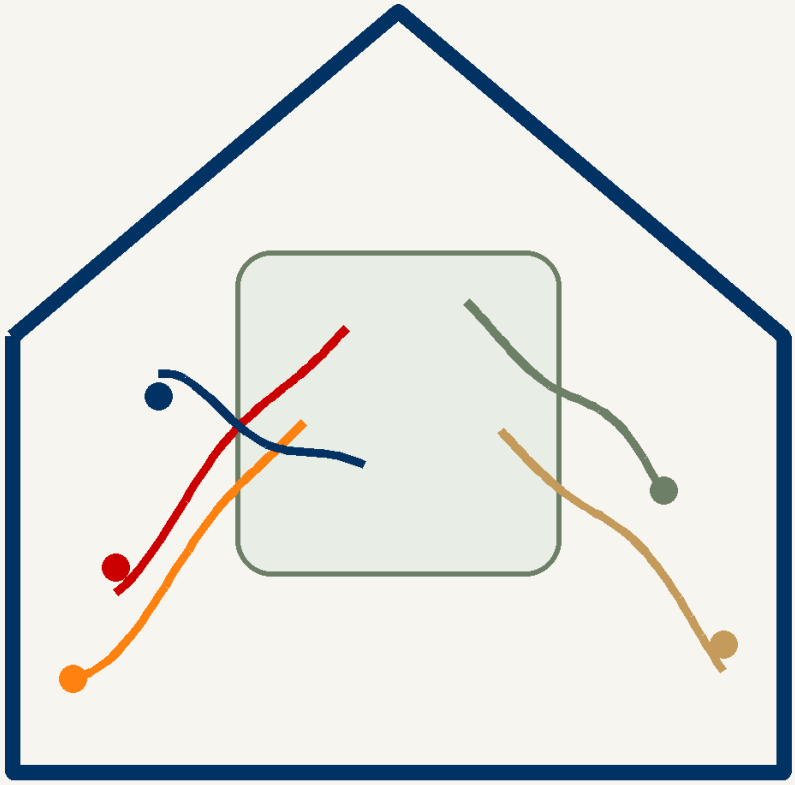


SỔ TAY
NẾP NHÀ

Bộ công cụ để gia đình tự thiết kế, thử nghiệm và duy trì nghi thức sống

“Nếp nhà được thiết kế từ bên trong.”

HỒ SƠ DỰ THI - BẢN CHÍNH

01 HỒ SƠ DỰ THI

Tóm tắt giải pháp, phạm vi và mức độ đáp ứng đề bài

ĐỊNH VỊ Sổ Tay Nếp Nhà là bộ công cụ service design giúp mỗi gia đình tự chọn, thử nghiệm và duy trì các nghi thức sống phù hợp với nhịp riêng - thay vì áp dụng một công thức chung cho mọi gia đình.

THÔNG TIN DỰ ÁN

Hạng mục	Tên dự án	Tuyên ngôn	Đơn vị đề xuất
IKI Family Rituals	Sổ Tay Nếp Nhà	Nếp nhà được thiết kế từ bên trong.	CLB Nhà Khởi nghiệp Trẻ Trường Đại học Nguyễn Tất Thành (NJEC)

BỘ HỒ SƠ CHÍNH

Thành phần	Nội dung trong hồ sơ	Trạng thái
Thuyết minh tối đa 800 từ	Concept, hệ nghi thức, nhịp thời gian, giá trị gắn kết và khả năng áp dụng	Hoàn chỉnh
Lịch tuần / tháng / năm	Lịch thử 30 ngày và nhịp duy trì sau thử nghiệm	Hoàn chỉnh
Storyboard / Visual Guideline	Hành trình 08 bước và quy tắc hình ảnh - vật dụng - không gian	Hoàn chỉnh
Moodboard trải nghiệm	Màu sắc, vật liệu, ánh sáng và bộ công cụ vật lý	Hoàn chỉnh
Video minh họa	Kịch bản 60-75 giây; cần dựng sau khi chốt hình ảnh	Kèm kịch bản

LUẬN ĐIỂM CỐT LÕI

Không áp đặt một "nếp chuẩn"

Vấn đề: Mỗi thế hệ có lịch, năng lượng và cách thể hiện quan tâm khác nhau.

Giải pháp: Gia đình tự chọn và điều chỉnh nghi thức qua thử nghiệm 30 ngày.

Không gian là một phần của nghi thức

Bối cảnh: Sân vườn, bếp, phòng khách và khu chuyển tiếp có vai trò khác nhau.

Nguyên tắc: Mỗi thẻ luôn chỉ rõ nơi diễn ra và cách tham gia linh hoạt.

Đo tính duy trì, không đo "độ ngoan"

Tránh: Chấm điểm từng thành viên hoặc tạo cảm giác bị giám sát.

Đánh giá: Mức phù hợp, gánh nặng, cân bằng thế hệ và khả năng lặp lại.

Vật lý trước, số hóa sau

Phiên bản chính: Sổ, thẻ, lịch và hộp ký ức dùng được không cần thiết bị số.

Mở rộng: Có thể tích hợp tiện ích cư dân IKI khi đã kiểm chứng hành vi.

02 BỐI CẢNH VÀ VẤN ĐỀ THIẾT KẾ

Từ "sống chung" đến "sống cùng nhau" là một khoảng cách hành vi

> **THÁCH THỨC THIẾT KẾ** Làm thế nào để tạo một hệ nghi thức đủ rõ để bắt đầu, đủ linh hoạt để không áp đặt, đủ gắn với không gian IKI Village và đủ nhẹ để duy trì trong đời sống đa thế hệ?

CÁC ĐIỂM ĐỨT GÃY CẦN XỬ LÝ

Điểm đứt gãy	Biểu hiện thường gặp	Hệ quả thiết kế
Lệch nhịp thời gian	Ông bà ở nhà nhiều hơn; cha mẹ bận; con trẻ hoặc người trẻ có lịch riêng.	Nghi thức phải ngắn, có nhiều phiên bản và không yêu cầu đủ mặt mọi lần.
Gắn kết bị đồng nhất với "ngồi lâu"	Hoạt động chung dễ trở thành nghĩa vụ hoặc cuộc họp gia đình.	Ưu tiên khoảnh khắc nhỏ, mục đích rõ và quyền kết thúc sớm.
Không gian đẹp nhưng ít được dùng	Sân vườn hoặc khu chung chỉ mang chức năng trang trí.	Mỗi nghi thức phải "kích hoạt" một không gian cụ thể.
Công nghệ chiếm sự chú ý	Ảnh, thông báo và ứng dụng có thể thay thế tương tác trực tiếp.	Bộ công cụ vật lý là lớp chính; số hóa chỉ hỗ trợ.
Một người giữ toàn bộ nếp nhà	Thường có một thành viên lên lịch, nhắc và chuẩn bị.	Luân phiên vai trò; giảm công chuẩn bị; không quy trách nhiệm cho một người.

NHU CẦU THEO THẾ HỆ

Ông bà / người lớn tuổi

Cần: Được tham gia có ý nghĩa; thao tác dễ hiểu; không bị coi là đối tượng cần chăm sóc.

Tránh: Lịch quá dày, chữ nhỏ, hoạt động phải dùng điện thoại.

Cha mẹ / người điều phối

Cần: Ít công chuẩn bị; có phương án rút gọn; không biến gắn kết thành thêm một nhiệm vụ.

Tránh: Phải nhắc liên tục hoặc tự chịu trách nhiệm khi nghi thức không diễn ra.

Con trẻ / người trẻ

Cần: Có quyền chọn, được tạo biến thể, hoạt động không mang giọng giáo huấn.

Tránh: Bị ép chia sẻ cảm xúc hoặc bị chụp ảnh mọi lúc.

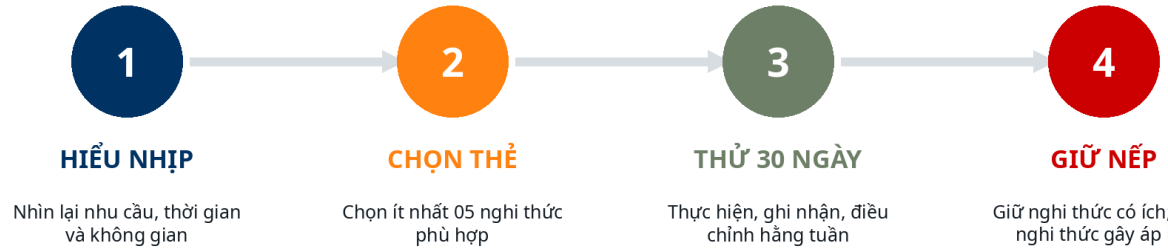
Cả gia đình

Cần: Một cơ chế thử - nhìn lại - điều chỉnh, thay vì cam kết dài hạn ngay từ đầu.

Mục tiêu: Hình thành 2-3 nghi thức bền vững sau chu kỳ 30 ngày.

03 CONCEPT TỔNG THỂ

Một bộ công cụ để thiết kế nếp sống, không phải một danh sách việc phải làm



Hình 1. Chu trình sử dụng Sổ Tay Nếp Nhà: Hiểu nhịp - Chọn thẻ - Thử 30 ngày - Giữ nếp.

BỐN NGUYÊN TẮC VẬN HÀNH

Nguyên tắc	Cách thể hiện trong bộ công cụ
Tự nguyện có cấu trúc	Mỗi nghi thức có lời mời, thời lượng, phiên bản rút gọn và quyền từ chối.
Lặp lại nhưng không cứng nhắc	Gia đình thử theo tuần, nhìn lại và được phép thay đổi tần suất hoặc cách thực hiện.
Đa thế hệ nhưng không đồng nhất	Vai trò có thể luân phiên; không yêu cầu mọi người tham gia theo cùng một cách.
Gắn kết với không gian	Mỗi thẻ chỉ rõ nơi diễn ra, vật dụng tối thiểu và cách kích hoạt sân vườn / bếp / khu chung.

GIÁ TRỊ KHÁC BIỆT Dự án chuyển trọng tâm từ "thiết kế một nghi thức hay" sang "thiết kế năng lực để mỗi gia đình tạo ra nghi thức của chính mình". Đây là cách tiếp cận service design có khả năng cá nhân hóa và nhân rộng trong cộng đồng cư dân.

CÔNG THỨC TỐI THIỂU CỦA MỘT NGHI THỨC

Lời mời	Mục đích	Thời lượng	Không gian	Vai trò	Biến thể	Dấu lưu
Không ra lệnh	Một giá trị rõ	5-45 phút	Một nơi cụ thể	Có thể luân phiên	Rút gọn / đổi giờ	Một dấu nhỏ, không bắt buộc ảnh

04 GIA ĐÌNH MẪU VÀ BẢN ĐỒ KHÔNG GIAN

Kịch bản được kiểm tra trên gia đình ba thế hệ nhưng không khóa vào một cấu trúc duy nhất

GIA ĐÌNH MẪU DÙNG ĐỂ MINH HỌA

Thành viên	Nhịp sống	Điều muốn nhận từ nếp nhà	Giới hạn cần tôn trọng
Bà Lan - 68 tuổi	Ở nhà phần lớn thời gian; chăm cây; ngủ sớm.	Được chia sẻ câu chuyện, cùng làm việc nhỏ, không bị bỏ quên.	Không dùng ứng dụng phức tạp; không ngồi quá lâu.
Anh Minh - 42 tuổi	Đi làm; thường về muộn 2-3 ngày/tuần.	Có cách hiện diện ngắn nhưng có chất lượng.	Không thể cam kết mọi tối; cần phiên bản 5 phút.
Chị Hương - 39 tuổi	Điều phối nhiều việc trong nhà.	Giảm gánh nặng nhắc nhở và chuẩn bị.	Không trở thành "quản trị viên nghi thức".
An - 15 tuổi	Học và dùng thiết bị số nhiều.	Được chọn hoạt động, có quyền riêng tư và vai trò sáng tạo.	Không bị ép kể chuyện cá nhân hoặc chụp hình.

BẢN ĐỒ KHÔNG GIAN NGHI THỨC - KHÔNG GIAN MỜI GỌI, KHÔNG GIAN KHÔNG ÉP BUỘC



Hình 2. Bản đồ không gian nghi thức đề xuất cho căn hộ IKI Village.

GIẢ ĐỊNH CẦN KIỂM CHỨNG Gia đình mẫu chỉ là công cụ thiết kế. Trước khi triển khai thực tế cần phỏng vấn cư dân, thử với nhiều cấu trúc hộ gia đình và kiểm tra khả năng tiếp cận của người lớn tuổi.

05 CẤU TRÚC BỘ CÔNG CỤ

Một hệ vật phẩm nhỏ, dễ hiểu và dùng được không cần màn hình



Hình 3. Sáu thành phần của bộ Sổ Tay Nếp Nhà - phiên bản thử nghiệm 0.1.

QUY CÁCH PROTOTYPE ĐỀ XUẤT

Hạng mục	Quy cách	Lý do thiết kế
Sổ hướng dẫn	Khổ 160 x 220 mm; gáy mở phẳng; chữ tối thiểu 11 pt.	Dễ đọc trên bàn, đủ lớn cho người lớn tuổi, không quá cồng kềnh.
Thẻ nghi thức	70 x 100 mm; bo góc; mã màu theo 05 nhu cầu.	Cầm, chọn và đặt lên lịch trực quan.
Lịch 30 ngày	A3 gấp đôi hoặc bảng nam châm.	Nhìn được nhịp chung; không phụ thuộc một thiết bị cá nhân.
Phiếu nhìn lại	01 trang/tuần, chỉ 04 câu hỏi.	Giảm gánh nặng ghi chép; tập trung vào điều chỉnh.
Hộp ký ức	Hộp giấy cứng nhỏ, có 12 ngăn tháng.	Lưu dấu vật lý và tránh biến mọi khoảnh khắc thành dữ liệu số.

NGUYÊN TẮC TIẾP CẬN Màu không phải tín hiệu duy nhất; mỗi nhóm thẻ có biểu tượng và tên rõ. Nội dung dùng câu ngắn, động từ cụ thể và phiên bản chữ lớn.

06 THƯ VIỆN THẺ NGHI THỨC

05 nhu cầu - 10 thẻ mẫu - gia đình chọn tối thiểu 05 thẻ để thử

Nhóm	Tên thẻ	Nhịp	Không gian	Mô tả rút gọn
Gắn kết	Lời chào có mặt	Hằng ngày | 3-5 phút	Khu chuyển tiếp	Khi một người về nhà, người đang rảnh dừng việc trong 30 giây, chào bằng tên và hỏi một câu không kiểm tra.
Gắn kết	Ba phút bên nhau	Hằng ngày | 3 phút	Phòng khách / vườn	Ngồi cùng không cần nói; có thể uống nước, nghe một âm thanh hoặc nhìn cây.
Chăm sóc ông bà	Một điều cần nhớ	2 lần/tuần | 10 phút	Bàn nếp nhà	Ông bà chia sẻ một mẹo, kỷ niệm hoặc việc cần hỗ trợ; người trẻ ghi lại bằng chữ hoặc hình.
Chăm sóc ông bà	Đường dạo đôi	Hằng tuần | 15 phút	Vườn / lối đi	Hai thành viên đi chậm cùng nhau; người đi cùng thay đổi mỗi tuần.
Bữa ăn	Ba câu bên mâm	2-3 bữa/tuần | 15 phút	Bàn ăn	Mỗi người chọn một trong ba câu: điều tốt, điều khó, điều mong tuần tới. Có thể nói "bỏ lượt".
Bữa ăn	Món nhà kể chuyện	Hằng tháng | 45 phút	Bếp + bàn ăn	Một món ăn gắn với ký ức được chọn; người kể chuyện không nhất thiết là người nấu.
Vườn	Chạm vườn 5 phút	Hằng ngày | 5 phút	Sân vườn	Tưới một cây, quan sát một thay đổi và mời một người cùng nhìn.
Vườn	Mỗi người một góc xanh	Hằng tuần | 15 phút	Sân vườn	Mỗi thành viên có một cây hoặc góc nhỏ; có thể nhờ người khác chăm khi bận.
Kỷ niệm	Dấu nhà cuối tháng	Hằng tháng | 30 phút	Bàn nếp nhà / vườn	Chọn một ảnh, câu nói hoặc vật nhỏ đại diện cho tháng và ghi lý do.
Kỷ niệm	Mâm nhà bốn mùa	Theo mùa / dịp năm | 60 phút	Bếp + vườn	Gia đình chọn một món, một vật và một câu chuyện cho mỗi mùa hoặc dịp quan trọng.

QUY TẮC CHỌN Bộ thử 30 ngày nên có ít nhất: 02 nghi thức hằng ngày, 01 hằng tuần, 01 hằng tháng và 01 nghi thức theo mùa/năm. Không chọn quá 02 nghi thức cần chuẩn bị nhiều.

07 SÁU NGHI THỨC LỖI - PHẦN 1

Các thẻ được viết như một kịch bản mở, luôn có phiên bản rút gọn và quyền từ chối

01. LỜI CHÀO CÓ MẶT | Gắn kết hằng ngày

Mục đích: Biến khoảnh khắc đi - về thành một điểm chạm thay vì chỉ là chuyển động qua cửa.
Thực hiện: Gọi tên, nhìn nhau, hỏi một câu mở: "Hôm nay cần yên tĩnh hay muốn kể một điều?"
Thời lượng / nơi: 3-5 phút | khu chuyển tiếp hoặc phòng khách.
Biến thể: Bận: chỉ chạm vai hoặc để thẻ "đã về" trên bàn. Không bắt buộc trả lời.

02. CHẠM VƯỜN 5 PHÚT | Vườn hằng ngày

Mục đích: Kích hoạt sân vườn như nơi gặp nhau tự nhiên, không cần tổ chức một hoạt động lớn.
Thực hiện: Tưới một cây, quan sát một thay đổi, mời một người cùng nhìn hoặc cùng chạm lá.
Thời lượng / nơi: 5 phút | sân vườn trung tâm.
Biến thể: Mưa/nắng gắt: quan sát từ cửa kính hoặc chăm cây trong nhà.

03. BA CÂU BÊN MÂM | Bữa ăn 2-3 lần/tuần

Mục đích: Tạo cấu trúc trò chuyện ngắn mà không biến bữa ăn thành buổi chất vấn.
Thực hiện: Chọn 1 câu: điều tốt; điều khó; điều mong. Có quyền "bỏ lượt".
Thời lượng / nơi: 10-15 phút trong một phần bữa ăn | bàn ăn.
Biến thể: Gia đình đông: mỗi bữa chỉ 2-3 người chia sẻ; luân phiên qua tuần.

> **KHOẢNH KHẮC KẾT NỐI** Không nằm ở độ dài hoạt động mà ở việc một thành viên nhận được tín hiệu: "Tôi thấy bạn đang ở đây, và bạn có quyền chọn cách hiện diện."

08 SÁU NGHI THỨC LỖI - PHẦN 2

Từ câu chuyện liên thế hệ đến ký ức theo tháng và bản sắc theo mùa

04. CHUYỆN NHÀ CHỦ NHẬT | Chăm sóc liên thế hệ

Mục đích: Để người lớn tuổi đóng vai trò người truyền tri thức, không chỉ là người được hỏi thăm.
Thực hiện: Một thành viên chọn thẻ chủ đề: món ăn, nơi chốn, nghề nghiệp, lần đầu, một bài học.
Thời lượng / nơi: 20-30 phút mỗi 1-2 tuần | vườn hoặc phòng khách.
Biến thể: Không muốn kể: cùng xem một vật cũ hoặc nghe một bài hát, không cần ghi âm.

05. DẤU NHÀ CUỐI THÁNG | Kỷ niệm

Mục đích: Biến ký ức chung thành dấu hữu hình nhưng không ép gia đình ghi lại mọi khoảnh khắc.
Thực hiện: Chọn một ảnh, câu nói, tấm vé, lá cây hoặc mẩu giấy đại diện cho tháng.
Thời lượng / nơi: 20-30 phút cuối tháng | bàn nếp nhà.
Biến thể: Mỗi người chọn riêng một dấu; không cần thống nhất "khoảnh khắc đẹp nhất".

06. MÂM NHÀ BỐN MÙA | Bản sắc theo năm

Mục đích: Tạo nhịp văn hóa gia đình phù hợp đời sống đô thị, không sao chép nghi lễ cố định.
Thực hiện: Mỗi mùa/dịp chọn một món, một vật đặt trên bàn và một câu chuyện được kể lại.
Thời lượng / nơi: 45-60 phút theo mùa hoặc dịp gia đình | bếp, bàn ăn, vườn.
Biến thể: Có thể thay "mâm" bằng khay trà, bàn nhỏ hoặc góc trưng bày trong một ngày.

CÂN BẰNG BẢN SẮC VÀ TỰ DO Bản sắc không được giả định là một tập nghi lễ bất biến. Gia đình được quyền chọn điều muốn giữ, điều muốn thay đổi và cách diễn giải phù hợp với thế hệ hiện tại.

09 LỊCH THỬ NGHIỆM 30 NGÀY

Không đặt mục tiêu "hoàn thành đủ"; mục tiêu là tìm ra nghi thức có thể sống cùng

CẤU TRÚC 04 TUẦN

Tuần	Trọng tâm	Nghi thức đề xuất	Câu hỏi nhìn lại
Tuần 1 - Bắt đầu nhẹ	Làm quen và kiểm tra thời điểm phù hợp.	Lời chào có mặt; Chạm vườn 5 phút; Ba câu bên mâm (1 lần).	Có nghi thức nào khiến ai đó thấy bị làm phiền?
Tuần 2 - Mở liên thế hệ	Thêm một hoạt động kể chuyện hoặc chăm sóc.	Giữ 2 nghi thức phù hợp; thêm Chuyện nhà Chủ Nhật.	Ai đang chuẩn bị nhiều nhất? Có thể luân phiên gì?
Tuần 3 - Tạo dấu chung	Thử ghi nhận ký ức nhưng không tăng áp lực ghi chép.	Giữ tối đa 4 nghi thức; chuẩn bị Dấu nhà cuối tháng.	Dấu lưu nào tự nhiên: chữ, ảnh, vật hay không lưu?
Tuần 4 - Chốt nếp	Giảm số lượng và chọn nghi thức bền vững.	Dấu nhà cuối tháng; chọn 2-3 nghi thức cho quý sau.	Điều gì nên giữ, giảm, đổi hoặc dừng?

LỊCH MẪU 30 NGÀY

Ngày	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Tuần 1	1 C V	2 C	3 C V B	4 C	5 C V	6 nghỉ	7 B N
Tuần 2	8 C V	9 C	10 C V B	11 C	12 C V	13 nghỉ	14 B N
Tuần 3	15 C V	16 C	17 C V B	18 C	19 C V	20 nghỉ	21 B N
Tuần 4	22 C V	23 C	24 C V B	25 C	26 C V	27 nghỉ	28 B N
Tuần 5	29 C V	30 C D	-	-	-	-	-

KÝ HIỆU VÀ NGUYÊN TẮC

Mã	Nghi thức	Nguyên tắc
C	Lời chào có mặt	Không ghi "vắng"; chỉ đánh dấu khi đã diễn ra.
V	Chạm vườn 5 phút	Có thể thực hiện một mình rồi mời người khác xem kết quả.
B	Ba câu bên mâm	Không quá 3 lần/tuần trong giai đoạn thử.
N	Chuyện nhà Chủ Nhật	Có thể lùi ngày; không ép người kể.
D	Dấu nhà cuối tháng	Chỉ chọn một dấu, không tổng kết thành tích.

10 NHỊP TUẦN - THÁNG - NĂM

Một hệ nếp sống có nhiều tầng thời gian nhưng không tạo lịch dày đặc

Nhịp	Mục tiêu	Nghi thức	Thời lượng khuyến nghị	Điểm kiểm soát
Hằng ngày	Tạo tín hiệu hiện diện nhỏ.	Lời chào có mặt; Chạm vườn 5 phút.	3-5 phút/lần.	Có thể bỏ qua; không bù; không nhắc quá một lần.
Hằng tuần	Mở đối thoại và luân phiên vai trò.	Ba câu bên mâm; Chuyện nhà Chủ Nhật.	15-30 phút.	Không để một người chuẩn bị liên tục 2 tuần.
Hằng tháng	Tạo dấu ký ức và điều chỉnh nếp.	Dấu nhà cuối tháng; phiên nhìn lại.	30-45 phút.	Chốt tối đa 3 nghi thức tiếp tục.
Theo mùa / năm	Hình thành bản sắc gia đình có thể truyền lại.	Mâm nhà bốn mùa; sinh nhật; ngày gia đình tự chọn.	45-90 phút.	Không bắt buộc theo lịch lễ cố định; chọn dịp có ý nghĩa.

BỘ QUY TẮC CHỐNG ÁP LỰC

Quyền bỏ lượt

Áp dụng: Mọi nghi thức có câu hoặc dấu hiệu để từ chối mà không cần giải thích.

Lý do: Gắn kết cưỡng ép làm suy giảm cảm giác an toàn.

Không bù lịch

Áp dụng: Nghi thức bỏ lỡ được bỏ qua, không dồn sang ngày khác.

Lý do: Tránh biến nếp sống thành chỉ tiêu.

Luân phiên vai trò

Áp dụng: Người mời, người chuẩn bị, người lưu dấu thay đổi theo tuần.

Lý do: Giảm tải cho người thường điều phối gia đình.

Phiên bản tối thiểu

Áp dụng: Mỗi thẻ có bản 3-5 phút khi gia đình bận.

Lý do: Tính duy trì quan trọng hơn độ hoàn chỉnh.

MỤC TIÊU SAU 30 NGÀY Không phải giữ toàn bộ 05-06 nghi thức. Kết quả tốt là gia đình xác định được 02-03 nghi thức phù hợp, một khung giờ có khả năng lặp lại và một cách nhìn lại không gây áp lực.

11 STORYBOARD HÀNH TRÌNH GIA ĐÌNH

Từ chọn thẻ đến chốt nếp - 08 bước có điểm kiểm soát quyền riêng tư



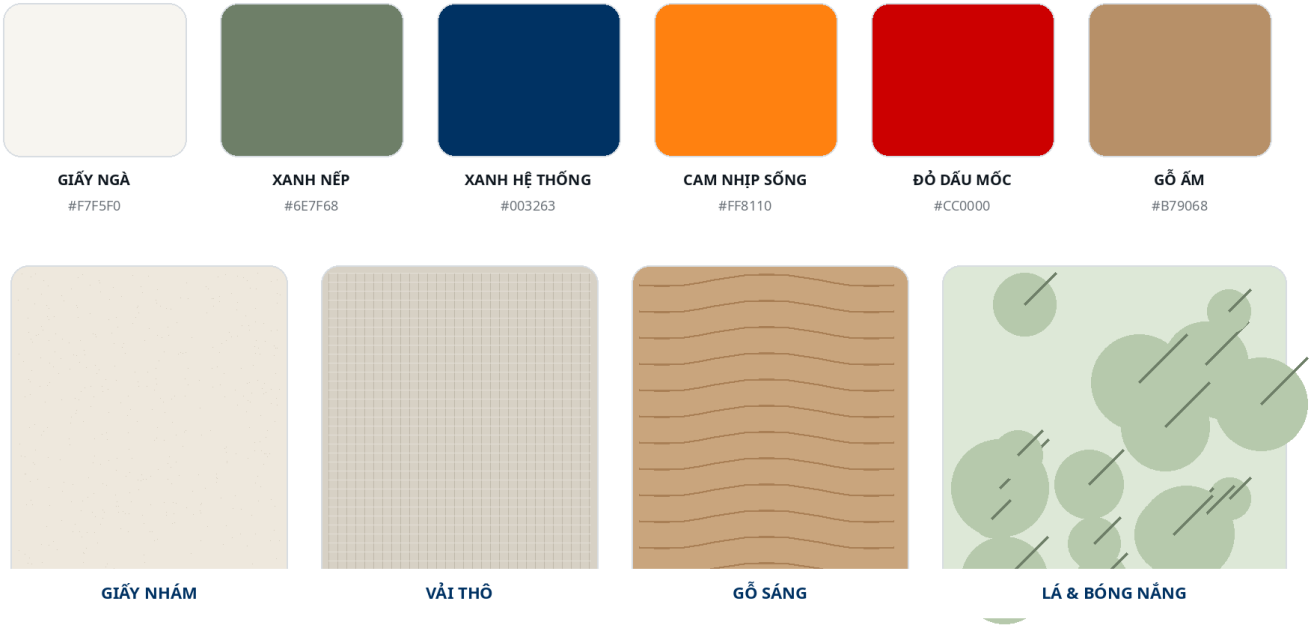
Hình 4. Storyboard sử dụng Sổ Tay Nếp Nhà trong một chu kỳ 30 ngày.

CÁC KHOẢNH KHẮC CẦN THỂ HIỆN TRONG BỘ ẢNH / VIDEO

Cảnh	Hành động chính	Chi tiết hình ảnh cần có
Mở hộp	Ba thế hệ cùng xem thẻ, không ai đứng ở vị trí "người hướng dẫn".	Bàn gỗ, thẻ mở, tay của nhiều lứa tuổi, ánh sáng tự nhiên.
Chọn thẻ	Mỗi người đặt một thẻ ưu tiên; thẻ "bỏ lượt" xuất hiện rõ.	Cử chỉ chọn, không cần biểu cảm cường điệu.
Kích hoạt không gian	Một thẻ được đặt tại sân vườn hoặc khu chuyển tiếp.	Quan hệ giữa vật dụng và kiến trúc IKI Village.
Thực hiện	Khoảnh khắc ngắn: tưới cây, chào nhau, nói một câu bên mâm.	Không dùng điện thoại làm trung tâm khung hình.
Nhìn lại	Gia đình đánh dấu giữ - đổi - dừng.	Phiếu ít chữ, bút chì, không có bảng điểm cá nhân.
Chốt nếp	2-3 thẻ được đặt vào khung "tiếp tục".	Hộp ký ức có một dấu nhỏ; phần còn lại được cất.

12 MOODBOARD VÀ VISUAL GUIDELINE

Ấm, rõ, không trang trí hóa quá mức và không đồng nhất "gia đình Việt" với một hình mẫu duy nhất



Hình 5. Bảng màu, vật liệu và chất cảm đề xuất cho bộ công cụ.

QUY TẮC HÌNH ẢNH

Thành tố	Quy tắc	Điều cần tránh
Con người	Thể hiện nhiều thế hệ cùng hành động; góc chụp ngang tầm mắt; cử chỉ tự nhiên.	Tạo dáng quảng cáo, biểu cảm quá mức, một người phục vụ mọi người.
Không gian	Luôn cho thấy sân vườn / bếp / lối vào là một phần của hành vi.	Chụp cận vật phẩm làm mất bối cảnh IKI Village.
Vật dụng	Giấy, gỗ sáng, vải thô, cây xanh; kích thước dễ cầm và chữ rõ.	Quá nhiều đồ trang trí hoặc cảm giác "bộ trò chơi trẻ em".
Typography	Noto Sans; tiêu đề đậm; nội dung ngắn; cỡ chữ vật lý tối thiểu 11 pt.	Chữ viết tay khó đọc hoặc đoạn hướng dẫn dài.
Màu sắc	Navy tạo hệ thống; cam tạo nhịp; đỏ đánh dấu; xanh sage gắn với vườn.	Dùng màu làm tín hiệu duy nhất hoặc phủ màu quá đậm.

NGÔN NGỮ Dùng câu mời: "Mình thử…", "Bạn chọn…", "Có thể bỏ lượt…". Tránh câu chuẩn mực hóa: "Gia đình tốt phải…", "Mọi người cần…", "Không được…".

13 KHẢ THI, ĐÁNH GIÁ VÀ RỦI RO

Một giải pháp hành vi cần được kiểm chứng bằng thử nghiệm thực tế, không chỉ bằng hình ảnh đẹp

LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI PROTOTYPE

Giai đoạn	Thời lượng	Hoạt động	Đầu ra quyết định
0.1 - Prototype giấy	01 tuần	In sổ, 10 thẻ, lịch 30 ngày; walkthrough với 3-5 người.	Sửa chữ, kích thước, trình tự chọn thẻ.
0.2 - Thử hộ gia đình	30 ngày	Thử với 3-5 hộ gia đình đa dạng; phỏng vấn cuối tuần.	Xác định nghi thức quá tải, điểm bỏ cuộc và biến thể cần thêm.
0.3 - Pilot cư dân	08-12 tuần	Triển khai tại một cụm cư dân IKI; workshop khởi động và phiên nhìn lại.	Đánh giá khả năng nhân rộng và vai trò ban quản lý.
1.0 - Bộ tiện ích cư dân	Theo quý	Cập nhật thư viện thẻ, bộ theo mùa và hướng dẫn cộng đồng.	Chuẩn hóa sản phẩm nhưng giữ quyền tùy biến của từng gia đình.

CHỈ SỐ DỰ KIẾN - KHÔNG PHẢI KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM

Chỉ số	Cách ghi nhận	Dấu hiệu phù hợp
Tỷ lệ duy trì	Số lần nghi thức diễn ra / số lần đã chọn, tính theo gia đình, không theo cá nhân.	Gia đình giữ được 2-3 nghi thức sau 30 ngày.
Gánh nặng cảm nhận	Thang 1-5 cuối tuần: nhẹ - nặng.	Không thành viên nào liên tục đánh giá 4-5.
Cân bằng vai trò	Theo dõi ai mời, chuẩn bị và lưu dấu.	Vai trò được luân phiên; không tập trung vào một người.
Chất lượng kết nối	Một câu hỏi: "Nghi thức này có giúp chúng ta hiện diện với nhau hơn không?"	Đa số thành viên trả lời có hoặc có điều kiện.
Khả năng tiếp cận	Quan sát thao tác đọc, chọn, đánh dấu của người lớn tuổi.	Không cần trợ giúp liên tục; chữ và biểu tượng đủ rõ.

RỦI RO CHÍNH VÀ BIỆN PHÁP

Rủi ro	Biện pháp thiết kế
Nghi thức trở thành nghĩa vụ	Quyền bỏ lượt, phiên bản tối thiểu, không bù lịch, cho phép dừng.
Một người gánh việc tổ chức	Thẻ vai trò luân phiên; giới hạn chuẩn bị dưới 10 phút với phần lớn thẻ.
Lãng mạn hóa gia đình đa thế hệ	Cho phép xung đột, im lặng và ranh giới; không ép chia sẻ cảm xúc.
Bộ công cụ đẹp nhưng không dùng	Thử nghiệm 30 ngày, theo dõi điểm bỏ cuộc, giảm số thành phần trước khi sản xuất.
Thu thập dữ liệu quá mức khi số hóa	Mặc định lưu tại nhà; chỉ chia sẻ dữ liệu tổng hợp khi có đồng thuận rõ.

14 MỞ RỘNG TRONG HỆ SINH THÁI IKI VILLAGE

Từ bộ công cụ của từng nhà đến một tiện ích cộng đồng không xâm lấn đời sống riêng

Lớp triển khai	Vai trò	Giới hạn
Trong căn hộ	Gia đình sử dụng sổ, thẻ, lịch và hộp ký ức.	Nội dung riêng tư không phải báo cáo cho ban quản lý.
Không gian chung IKI	Workshop "Thiết kế nếp nhà"; thư viện thẻ theo mùa; góc đổi thẻ giữa các hộ.	Không tổ chức thi đua gia đình hoặc bảng xếp hạng.
Ban quản lý / vận hành	Cung cấp bộ khởi động, lịch sự kiện tự nguyện, hỗ trợ in bổ sung.	Không nhắc cá nhân hoặc theo dõi mức tham gia của từng thành viên.
Lớp số tùy chọn	QR hướng dẫn, mẫu in, kho thẻ và phản hồi ẩn danh.	Không yêu cầu đăng nhập để dùng bộ cơ bản; tối thiểu hóa dữ liệu.

KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG Cấu trúc "nhu cầu - thẻ - lịch thử - nhìn lại" có thể áp dụng cho nhiều kiểu hộ gia đình. Phần cần địa phương hóa là ngôn ngữ, thói quen, lịch văn hóa và điều kiện không gian.

KỊCH BẢN VIDEO MINH HỌA 60-75 GIÂY

Thời lượng	Hình ảnh	Lời dẫn / chữ màn hình
0-08s	Một căn hộ đẹp nhưng các thành viên đi qua nhau ở các không gian khác nhau.	"Sống chung chưa chắc đã tạo nên nếp chung."
08-18s	Bộ Sổ Tay Nếp Nhà được mở; ba thế hệ cùng chọn thẻ.	"Nếp nhà không cần bắt đầu bằng một quy tắc lớn."
18-38s	Chuỗi nhanh: lời chào, tưới cây, ba câu bên mâm.	"Chọn điều phù hợp. Thử trong 30 ngày."
38-52s	Phiếu nhìn lại: giữ - đổi - dừng; một thẻ được thay bằng thẻ khác.	"Điều chỉnh để kết nối không trở thành áp lực."
52-67s	Dấu nhà cuối tháng được đặt vào hộp; 2-3 thẻ còn lại trên lịch quý.	"Giữ lại những điều có thể sống cùng."
67-75s	Tên dự án và tuyên ngôn.	"Sổ Tay Nếp Nhà - Nếp nhà được thiết kế từ bên trong."

TÀI SẢN CẦN HOÀN THIỆN TRƯỚC KHI NỘP

- Bộ mockup vật lý: bìa sổ, 10 thẻ hai mặt, lịch 30 ngày, phiếu nhìn lại và hộp ký ức.
- Bộ ảnh ít nhất 06 cảnh theo storyboard, có bối cảnh sân vườn và không gian chung IKI Village.
- Video dọc hoặc ngang theo yêu cầu nền tảng nộp; nhạc và hình ảnh có quyền sử dụng rõ ràng.

15 THUYẾT MINH GIẢI PHÁP

Bản dùng để nộp - giới hạn dưới 800 từ

SỐ TỪ 684 từ theo cách đếm tách bằng khoảng trắng. Nội dung đáp ứng giới hạn tối đa 800 từ của hạng mục.

Sổ Tay Nếp Nhà là bộ công cụ giúp gia đình đa thế hệ tự thiết kế, thử nghiệm và duy trì những nghi thức sống phù hợp với nhịp riêng. Dự án xuất phát từ một vấn đề: sống chung trong cùng căn hộ không tự động tạo ra sự gắn kết. Ông bà, cha mẹ và con cái có lịch sinh hoạt, năng lượng, nhu cầu riêng tư và cách thể hiện sự quan tâm khác nhau. Khi một "nếp nhà" được áp đặt như nghĩa vụ, hoạt động gắn kết dễ trở thành thêm một công việc phải hoàn thành.

Thay vì đưa ra một công thức chung, Sổ Tay Nếp Nhà trao cho gia đình một quy trình bốn bước: hiểu nhịp - chọn thẻ - thử 30 ngày - giữ nếp. Bộ công cụ gồm sổ hướng dẫn, thẻ nghi thức, lịch thử nghiệm, bản đồ không gian, phiếu nhìn lại và hộp ký ức nhỏ. Gia đình bắt đầu bằng việc xác định nhu cầu ưu tiên, thời gian có thể dành cho nhau và giới hạn của từng thành viên. Sau đó, mỗi người cùng chọn ít nhất năm nghi thức từ năm nhóm: gắn kết, chăm sóc ông bà, bữa ăn, vườn và kỷ niệm.

Sáu nghi thức lõi minh họa cho hệ thống gồm: Lời chào có mặt, Chạm vườn 5 phút, Ba câu bên mâm, Chuyện nhà Chủ Nhật, Dấu nhà cuối tháng và Mâm nhà bốn mùa. Chúng được phân bổ theo nhịp hằng ngày, hằng tuần, hằng tháng và theo mùa. Mỗi thẻ nêu rõ mục đích, thời lượng, không gian, thành phần tham gia, cách thực hiện, phiên bản rút gọn và quyền bỏ lượt. Nhờ đó, nghi thức đủ rõ để bắt đầu nhưng không buộc mọi thành viên phải tham gia giống nhau.

Không gian IKI Village là một phần của giải pháp. Khu chuyển tiếp được dùng cho khoảnh khắc đi - về; bàn ăn mở đối thoại ngắn; sân vườn trung tâm trở thành nơi chăm cây, đi dạo và kể chuyện; bàn "nếp nhà" là nơi đặt lịch, nhìn lại và lưu một dấu ký ức. Thiết kế này chuyển các khu vực đẹp nhưng dễ bị sử dụng thụ động thành những điểm chạm có chức năng xã hội cụ thể, đồng thời vẫn tôn trọng không gian riêng.

Chu kỳ thử nghiệm kéo dài 30 ngày. Tuần đầu bắt đầu với các nghi thức ngắn. Tuần hai mở thêm hoạt động liên thế hệ. Tuần ba thử tạo dấu ký ức. Tuần bốn gia đình cùng chọn giữ, giảm, đổi hoặc dừng. Bộ công cụ không chấm điểm từng người, không yêu cầu bù lịch và không coi số lần tham gia là thước đo của tình cảm. Kết quả mong muốn không phải giữ toàn bộ nghi thức, mà xác định được hai hoặc ba nếp sống có thể duy trì trong quý tiếp theo.

Tính thực tiễn của dự án nằm ở vật phẩm đơn giản, chi phí sản xuất thấp và khả năng dùng không cần điện thoại. Phiên bản số chỉ là lớp tùy chọn để tải mẫu in, xem hướng dẫn hoặc gửi phản hồi ẩn danh. Trước khi nhân rộng, bộ công cụ cần được thử với nhiều cấu trúc hộ gia đình để kiểm tra chữ, thời lượng, gánh nặng chuẩn bị, quyền riêng tư và mức cân bằng vai trò.

Trong hệ sinh thái IKI Village, Sổ Tay Nếp Nhà có thể trở thành tiện ích cư dân: mỗi căn hộ nhận một bộ khởi động; không gian chung tổ chức workshop tự nguyện; thư viện thẻ được bổ sung theo mùa. Tuy nhiên, dữ liệu và ký ức vẫn thuộc về gia đình, không dùng cho thi đua hoặc giám sát. Giá trị cốt lõi của dự án là giúp mỗi gia đình có năng lực tạo ra văn hóa sống của riêng mình: kết nối nhưng không áp đặt, lặp lại nhưng không cứng nhắc, có bản sắc nhưng luôn có quyền thay đổi.

16 ĐỐI CHIẾU TIÊU CHÍ VÀ CHECKLIST NỘP

Bảng kiểm cuối cùng để tránh nhầm giữa nội dung đã viết và tài sản vẫn cần sản xuất

Tiêu chí đánh giá	Bằng chứng trong hồ sơ	Trạng thái
Thấu hiểu tinh thần đề bài - 20%	Bối cảnh, điểm đứt gãy, nhu cầu theo thế hệ, nguyên tắc tự nguyện.	Đã thể hiện
Phù hợp không gian IKI Village - 20%	Bản đồ không gian; 06 nghi thức gắn với vườn, bếp, lối vào và khu chung.	Đã thể hiện
Sáng tạo và bản sắc - 20%	Bộ công cụ cho phép tự thiết kế nếp; chu trình 30 ngày; quyền giữ - đổi - dừng.	Đã thể hiện
Thực tế và ứng dụng - 15%	Prototype vật lý; phiên bản rút gọn; lộ trình thử nghiệm và rủi ro.	Đã thể hiện
Hệ thống ý tưởng - 15%	Thư viện 10 thẻ, lịch tuần/tháng/năm, storyboard và service flow.	Đã thể hiện
Chất lượng thể hiện - 10%	Moodboard, visual guideline, mockup và video.	Tài liệu hoàn chỉnh; ảnh/video cần sản xuất

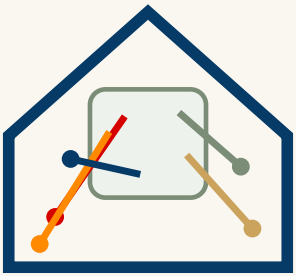
CHECKLIST FILE NỘP

	Hạng mục kiểm tra
☐	File trình bày bản chính (PDF) - nội dung hiện tại.
☐	File nguồn có thể chỉnh sửa (DOCX/AI/INDD/Canva tùy công cụ dàn trang).
☐	Thuyết minh không vượt 800 từ.
☐	Lịch sinh hoạt tuần, tháng, năm đọc rõ khi xem ở kích thước 100%.
☐	Storyboard thể hiện không gian, tương tác và khoảnh khắc kết nối.
☐	Moodboard có bảng màu, vật liệu, ánh sáng và vật dụng.
☐	Mockup 10 thẻ hai mặt và lịch 30 ngày.
☐	Kiểm tra thông tin đội thi, tên file, dung lượng và quy định ẩn danh của BTC.
☐	Video minh họa (nếu nộp) dùng tài sản có quyền sử dụng.
☐	Đối chiếu lại hạn nộp và định dạng trên website trước khi tải lên.

LƯU Ý PHẢN BIỆN Hồ sơ hiện là bản chính về nội dung và cấu trúc. Điểm yếu còn lại là chưa có dữ liệu thử nghiệm thực tế, ảnh mockup trong căn hộ IKI Village và video. Không nên trình bày các chỉ số dự kiến như kết quả đã kiểm chứng.

NGUỒN CĂN CỨ

- Đề thi IKI Family Rituals: yêu cầu tối thiểu 05 nghi thức, lịch tuần/tháng/năm, storyboard hoặc visual guideline, moodboard và thuyết minh tối đa 800 từ.
- Tài liệu đề xuất dự án NJEC: định vị Sổ Tay Nếp Nhà là bộ công cụ gồm thẻ hoạt động, lịch mẫu, bản đồ không gian và thử nghiệm 30 ngày.



SỔ HƯỚNG DẪN

NẾP NHÀ

Tự chọn - Thử 30 ngày - Giữ điều phù hợp

"Nếp nhà được thiết kế từ bên trong."

PHIÊN BẢN PROTOTYPE 0.1

01

BẮT ĐẦU TỪ NHỊP THẬT

Không tìm một "nếp chuẩn"; chỉ tìm điều gia đình có thể sống cùng.

Trước khi chọn thẻ, mỗi thành viên trả lời ngắn bốn câu hỏi. Không cần thống nhất ngay; khác biệt là dữ liệu để thiết kế nghi thức phù hợp.

1

Mình cần điều gì hơn?

Được hỏi thăm, bữa ăn chung, chăm sóc ông bà, một góc xanh hay một dấu ký ức?

2

Thời gian thật sự có thể dành?

3 phút, 5 phút, 15 phút hay một buổi cuối tuần? Không chọn theo mong muốn lý tưởng.

3

Không gian nào đang ít được dùng?

Khu chuyển tiếp, phòng khách, bàn ăn, sân vườn trung tâm hay bàn nếp nhà?

4

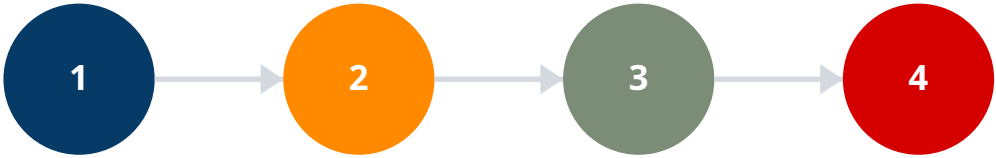
Giới hạn nào cần được tôn trọng?

Giờ ngủ, lịch học, quyền riêng tư, sức khỏe, quyền bỏ lượt hoặc không muốn chụp ảnh.

02

CHU TRÌNH 4 BƯỚC

Một bộ công cụ để thiết kế nếp sống, không phải danh sách việc phải làm.



HIỂU NHỊP

Nhìn lại nhu cầu, thời gian, không gian và giới hạn.

CHỌN THẺ

Chọn ít nhất 05 nghi thức theo nhiều nhịp.

THỬ 30 NGÀY

Thực hiện, ghi nhận và điều chỉnh hằng tuần.

GIỮ NẾP

Giữ 2-3 nghi thức có ích; thay hoặc dừng điều gây áp lực.

Kết quả tốt sau 30 ngày

- Gia đình giữ được 02-03 nghi thức có khả năng lặp lại.
- Có ít nhất một khung giờ chung không gây áp lực.
- Vai trò mời - chuẩn bị - lưu dấu được luân phiên.
- Mọi người biết cách nói "bỏ lượt" mà không cần giải thích.

03

CHỌN 05 THẺ ĐẦU TIÊN

Mỗi bộ thử nên có nhiều nhịp thời gian và không quá 02 thẻ cần chuẩn bị nhiều.

Cấu hình khởi động: 02 thẻ hằng ngày + 01 hằng tuần + 01 hằng tháng + 01 theo mùa/năm.

GK

GẮN KẾT

Tín hiệu hiện diện nhỏ, không cần trò chuyện dài.

CS

CHĂM SÓC ÔNG BÀ

Trao vai trò, ký ức và sự hỗ trợ có ý nghĩa.

BA

BỮA ĂN

Tạo đối thoại ngắn, có quyền bỏ lượt.

VN

VƯỜN

Kích hoạt sân vườn như điểm gặp tự nhiên.

KN

KỶ NIỆM

Lưu một dấu nhỏ, không biến mọi khoảnh khắc thành dữ liệu.

Không chọn vì "nên làm". Chọn vì có người muốn thử, có thời gian thật và có không gian phù hợp.

04 BỘ QUY TẮC CHỐNG ÁP LỰC

Kết nối cưỡng ép làm suy giảm cảm giác an toàn.

QUYỀN BỎ LƯỢT

Mọi nghi thức có câu hoặc dấu hiệu để từ chối mà không cần giải thích.

KHÔNG BÙ LỊCH

Nghi thức bỏ lỡ được bỏ qua, không dồn sang ngày khác.

LUÂN PHIÊN VAI TRÒ

Người mời, chuẩn bị và lưu dấu thay đổi theo tuần.

PHIÊN BẢN TỐI THIỂU

Mỗi thẻ có bản 3-5 phút khi gia đình bận.

Câu mời nên dùng: "Mình thử...", "Bạn chọn...", "Có thể bỏ lượt..."
Tránh: "Gia đình tốt phải...", "Mọi người cần...", "Không được..."

05

CÔNG THỨC CỦA MỘT THẺ

Đủ rõ để bắt đầu, đủ mở để điều chỉnh.

LỜI MỜI

Không ra lệnh

MỤC ĐÍCH

Một giá trị rõ

THỜI LƯỢNG

3-60 phút

KHÔNG GIAN

Một nơi cụ thể

VAI TRÒ

Có thể luân phiên

BIẾN THỂ

Rút gọn / đổi giờ

DẤU LƯU

Một dấu nhỏ, không bắt buộc ảnh.

Mặt sau thẻ luôn có 05 phần

1. Cách thực hiện
2. Phiên bản tối thiểu
3. Quyền bỏ lượt
4. Vai trò luân phiên
5. Dấu lưu tùy chọn

06 SÁU NGHI THỨC LÕI

Bộ ví dụ mở; gia đình được quyền sửa tên, giờ và cách tham gia.

01 Lời chào có mặt

3-5 phút | khu chuyển tiếp

02 Chạm vườn 5 phút

5 phút | sân vườn

03 Ba câu bên mâm

10-15 phút | bàn ăn

04 Chuyện nhà Chủ Nhật

20-30 phút | vườn/phòng khách

05 Dấu nhà cuối tháng

20-30 phút | bàn nếp nhà

06 Mâm nhà bốn mùa

45-60 phút | bếp/vườn

Khoảnh khắc kết nối không nằm ở độ dài hoạt động mà ở tín hiệu: "Tôi thấy bạn đang ở đây, và bạn có quyền chọn cách hiện diện."

07 THỬ TRONG 30 NGÀY

Không đặt mục tiêu hoàn thành đủ; mục tiêu là tìm nghi thức có thể sống cùng.

TUẦN 1 — **BẮT ĐẦU NHẸ**

Làm quen thời điểm phù hợp. Thử lời chào, chạm vườn và một bữa có ba câu.

TUẦN 2 — **MỞ LIÊN THẾ HỆ**

Giữ 2 thẻ phù hợp; thêm chuyện nhà hoặc đường dạo đôi.

TUẦN 3 — **TẠO DẤU CHUNG**

Thử một dấu ký ức; kiểm tra hình thức lưu nào tự nhiên.

TUẦN 4 — **CHỐT NẾP**

Không ghi "vắng". Chỉ đánh dấu khi nghi thức đã diễn ra. Bỏ lỡ được bỏ qua, không bù.

08 KÍCH HOẠT KHÔNG GIAN

Không gian mời gọi, không gian không ép buộc.

PHÒNG KHÁCH + BẾP

Bữa ăn / lời chào / thẻ lịch

SÂN VƯỜN TRUNG TÂM

Chạm vườn / chuyện nhà / dấu tháng

KHÔNG GIAN RIÊNG

Quyền từ chối / tham gia linh hoạt

KHU CHUYỂN TIẾP

Đi - về / cất thiết bị / mời gọi

BÀN NẾP NHÀ

Sổ / hộp thẻ / lịch 30 ngày / ký ức

Nguyên tắc đặt thẻ

Đặt thẻ gần nơi hành vi diễn ra, nhưng không chắn lối đi. Vật phẩm phải dễ thấy, dễ cất và không biến không gian riêng thành nơi bị theo dõi.

09 LUÂN PHIÊN VAI TRÒ

Không để một người trở thành "quản trị viên nghi thức".

NGƯỜI MỜI

Đưa ra lời mời, không nhắc quá một lần.

NGƯỜI CHUẨN BỊ

Chuẩn bị vật dụng tối thiểu; dưới 10 phút với phần lớn thẻ.

NGƯỜI GIỮ NHỊP

Theo dõi thời lượng và quyền kết thúc sớm.

NGƯỜI LƯU DẤU

Ghi một câu, cất một vật nhỏ hoặc chọn không lưu.

Quy tắc: Không một thành viên giữ cùng một vai trò quá 02 tuần liên tiếp. Trẻ em và người lớn tuổi có thể chọn vai trò phù hợp khả năng.

10 NHÌN LẠI CUỐI TUẦN

Chỉ 04 câu hỏi; không chấm điểm từng người.

1 Điều gì giúp cả nhà hiện diện với nhau hơn?

2 Điều gì gây áp lực hoặc khó thực hiện?

3 Ai đang chuẩn bị nhiều nhất? Có thể luân phiên gì?

4 Tuần tới: thẻ nào giữ, đổi, rút gọn hoặc dừng?

Gánh nặng cảm nhận của tuần

1 - Rất nhẹ | 2 | 3 - Vừa | 4 | 5 - Rất nặng

11 CHỐT NẾP SAU 30 NGÀY

Giữ ít nhưng sống được lâu.

Chọn tối đa 03 nghi thức tiếp tục trong quý sau

1

2

3

GIỮ Có ích và nhẹ.

ĐỔI Đúng mục đích nhưng sai giờ, vai trò hoặc cách làm.

DỪNG Gây áp lực, không phù hợp hoặc không còn cần.

Nếp nhà không phải là điều gia đình làm đủ.
Đó là điều mọi người vẫn có thể lựa chọn để quay lại với nhau.

BỘ THẺ NGHI THỨC - MẶT TRƯỚC 1/3

In 100% | A4 | Cắt theo dấu | Thẻ 70 x 100 mm

GK-01 GẮN KẾT

GK

LỜI CHÀO CÓ MẶT

Hằng ngày | 3-5 phút

KHÔNG GIAN

Khu chuyển tiếp / phòng khách

MỤC ĐÍCH

Biến khoảnh khắc đi - về thành một điểm chạm thay vì chỉ là chuyển động qua cửa.

LỜI MỜI

"Hôm nay cần yên tĩnh hay muốn kể một điều?"

GK-02 GẮN KẾT

GK

BA PHÚT BÊN NHAU

Hằng ngày | 3 phút

KHÔNG GIAN

Phòng khách / vườn

MỤC ĐÍCH

Tạo một khoảng hiện diện chung mà không yêu cầu phải nói chuyện.

LỜI MỜI

"Mình ngồi cùng ba phút nhé?"

CS-01 CHĂM SÓC ÔNG BÀ

CS

MỘT ĐIỀU CẦN NHỚ

2 lần/tuần | 10 phút

KHÔNG GIAN

Bàn nếp nhà

MỤC ĐÍCH

Để người lớn tuổi truyền tri thức và nói điều cần hỗ trợ theo cách chủ động.

LỜI MỜI

"Hôm nay mình muốn giữ lại một điều gì?"

CS-02 CHĂM SÓC ÔNG BÀ

CS

ĐƯỜNG DẠO ĐÔI

Hằng tuần | 15 phút

KHÔNG GIAN

Vườn / lối đi

MỤC ĐÍCH

Tạo thời gian đồng hành nhẹ, phù hợp sức khỏe và không biến chăm sóc thành giám sát.

LỜI MỜI

"Mình đi chậm một vòng cùng nhau nhé?"

BỘ THẺ NGHI THỨC - MẶT TRƯỚC 2/3

In 100% | A4 | Cắt theo dấu | Thẻ 70 x 100 mm

BA-01 BỮA ĂN

BA

BA CÂU BÊN MÂM

2-3 bữa/tuần | 10-15 phút

KHÔNG GIAN

Bàn ăn

MỤC ĐÍCH

Tạo cấu trúc trò chuyện ngắn mà không biến bữa ăn thành buổi chất vấn.

LỜI MỜI

"Mỗi người chọn một câu: điều tốt, điều khó hoặc điều mong."

BA-02 BỮA ĂN

BA

MÓN NHÀ KỂ CHUYỆN

Hằng tháng | 45 phút

KHÔNG GIAN

Bếp + bàn ăn

MỤC ĐÍCH

Kết nối ký ức, khẩu vị và vai trò gia đình qua một món ăn có câu chuyện.

LỜI MỜI

"Tháng này mình chọn món nào có chuyện để kể?"

VN-01 VƯỜN

VN

CHẠM VƯỜN 5 PHÚT

Hằng ngày | 5 phút

KHÔNG GIAN

Sân vườn trung tâm

MỤC ĐÍCH

Kích hoạt sân vườn như nơi gặp nhau tự nhiên, không cần tổ chức hoạt động lớn.

LỜI MỜI

"Mình ra xem cây thay đổi gì nhé?"

VN-02 VƯỜN

VN

MỖI NGƯỜI MỘT GÓC XANH

Hằng tuần | 15 phút

KHÔNG GIAN

Sân vườn

MỤC ĐÍCH

Tạo quyền sở hữu nhẹ và cơ chế chăm nhau thông qua một cây hoặc góc nhỏ.

LỜI MỜI

"Tuần này góc xanh của bạn cần gì?"

KN-01 KỶ NIỆM

KN

DẤU NHÀ CUỐI THÁNG

Hằng tháng | 20-30 phút

KHÔNG GIAN

Bàn nếp nhà / vườn

MỤC ĐÍCH

Biến ký ức chung thành dấu hữu hình nhưng không ép ghi lại mọi khoảnh khắc.

LỜI MỜI

"Tháng này mình muốn giữ lại dấu nào?"

KN-02 KỶ NIỆM

KN

MÂM NHÀ BỐN MÙA

Theo mùa / dịp năm | 45-60 phút

KHÔNG GIAN

Bếp + vườn

MỤC ĐÍCH

Tạo nhịp văn hóa gia đình phù hợp đời sống hiện tại, không sao chép nghi lễ cố định.

LỜI MỜI

"Mùa này mình muốn giữ món, vật và câu chuyện nào?"

BỘ THẺ NGHI THỨC - MẶT SAU 1/3

In hai mặt, lật cạnh dài | Không co giãn

GK-02 | CÁCH THỰC HIỆN

1. Chọn một chỗ ngồi gần nhau.
2. Không cần nói; có thể uống nước hoặc nghe âm thanh.
3. Kết thúc đúng ba phút nếu ai đó muốn.

PHIÊN BẢN TỐI THIỂU

Đứng cạnh nhau và nhìn cây trong 30 giây.

QUYỀN BỎ LƯỢT

Có thể từ chối bằng cách đặt thẻ úp xuống.

VAI TRÒ

Một người giữ thời gian; đổi người mỗi ngày.

DẤU LƯU

Ghi một từ mô tả không khí: yên, vui, mệt...

GK-01 | CÁCH THỰC HIỆN

1. Gọi tên người vừa về.
2. Nhìn nhau hoặc chạm vai trong vài giây.
3. Hỏi một câu mở, không kiểm tra.

PHIÊN BẢN TỐI THIỂU

Chỉ đặt thẻ "đã về" trên bàn hoặc chạm vai.

QUYỀN BỎ LƯỢT

Không bắt buộc trả lời hoặc kể lại ngày của mình.

VAI TRÒ

Người đang rảnh là người mời; luân phiên tự nhiên.

DẤU LƯU

Một dấu chấm trên lịch, không cần ảnh.

CS-02 | CÁCH THỰC HIỆN

1. Chọn tuyến đi ngắn và an toàn.
2. Đi theo tốc độ của người chậm hơn.
3. Mỗi người có thể nói hoặc im lặng.

PHIÊN BẢN TỐI THIỂU

Đi đến cửa vườn và quay lại trong 3 phút.

QUYỀN BỎ LƯỢT

Có thể đổi sang ngồi cạnh nhau nếu không tiện đi.

VAI TRÒ

Người đi cùng thay đổi mỗi tuần.

DẤU LƯU

Chọn một lá cây hoặc ghi tên người đồng hành.

CS-01 | CÁCH THỰC HIỆN

1. Chọn một chủ đề: mẹo, ký ức, việc cần hỗ trợ.
2. Người kể nói hoặc chỉ một vật.
3. Người nghe ghi bằng chữ hoặc hình nếu được đồng ý.

PHIÊN BẢN TỐI THIỂU

Chỉ chọn một câu hoặc một vật, không cần kể dài.

QUYỀN BỎ LƯỢT

Không ghi âm, chụp ảnh hoặc lưu nếu người kể không muốn.

VAI TRÒ

Người trẻ ghi; tuần sau đổi người hỏi.

DẤU LƯU

Một thẻ nhỏ đặt vào hộp ký ức.

BỘ THẺ NGHI THỨC - MẶT SAU 2/3

In hai mặt, lật cạnh dài | Không co giãn

BA-02 | CÁCH THỰC HIỆN

1. Chọn món và người kể chuyện.
2. Chia việc chuẩn bị thành phần nhỏ.
3. Kể trong lúc làm hoặc trong bữa ăn.

PHIÊN BẢN TỐI THIỂU

Mua hoặc chuẩn bị một phần nhỏ; chỉ kể 5 phút.

QUYỀN BỎ LƯỢT

Người kể không nhất thiết là người nấu.

VAI TRÒ

Luân phiên chọn món, chuẩn bị và kể.

DẤU LƯU

Ghi tên món và một câu chuyện vào thẻ tháng.

BA-01 | CÁCH THỰC HIỆN

1. Đặt ba câu hỏi ở giữa bàn.
2. Mỗi người chọn một câu hoặc bỏ lượt.
3. Không sửa, dạy hoặc giải quyết ngay.

PHIÊN BẢN TỐI THIỂU

Chỉ hai người chia sẻ một câu trong 3 phút.

QUYỀN BỎ LƯỢT

Nói "bỏ lượt" mà không cần giải thích.

VAI TRÒ

Người chọn câu đầu tiên luân phiên theo bữa.

DẤU LƯU

Ghi lại một câu đáng nhớ nếu mọi người đồng ý.

VN-02 | CÁCH THỰC HIỆN

1. Mỗi người chọn một cây hoặc góc.
2. Nói một điều cây cần và một điều mình cần.
3. Có thể nhờ người khác chăm khi bận.

PHIÊN BẢN TỐI THIỂU

Chỉ kiểm tra đất hoặc vị trí cây trong 3 phút.

QUYỀN BỎ LƯỢT

Không bắt buộc chia sẻ điều cá nhân.

VAI TRÒ

Người chăm thay đổi theo nhu cầu; không chấm điểm.

DẤU LƯU

Chụp cây hoặc ghi ngày thay lá, không bắt buộc.

VN-01 | CÁCH THỰC HIỆN

1. Tưới hoặc chạm một cây.
2. Quan sát một thay đổi nhỏ.
3. Mời một người cùng nhìn.

PHIÊN BẢN TỐI THIỂU

Quan sát từ cửa kính hoặc chăm cây trong nhà.

QUYỀN BỎ LƯỢT

Có thể làm một mình rồi mời người khác xem kết quả.

VAI TRÒ

Người phát hiện thay đổi là người mời.

DẤU LƯU

Một nét vẽ lá hoặc một từ về cây.

BỘ THẺ NGHI THỨC - MẶT SAU 3/3

In hai mặt, lật cạnh dài | Không co giãn

KN-02 | CÁCH THỰC HIỆN

1. Chọn một món hoặc thức uống.
2. Đặt một vật gợi mùa hoặc dịp.
3. Kể một câu chuyện hoặc điều ước.

PHIÊN BẢN TỐI THIỂU

Dùng khay trà hoặc góc nhỏ trong 10 phút.

QUYỀN BỎ LƯỢT

Gia đình tự chọn dịp có ý nghĩa; không bắt buộc theo lịch lễ.

VAI TRÒ

Mỗi mùa một người đề xuất, người khác hỗ trợ.

DẤU LƯU

Một thẻ mùa đặt trong hộp ký ức.

KN-01 | CÁCH THỰC HIỆN

1. Mỗi người chọn ảnh, câu nói, vé, lá hoặc mẩu giấy.
2. Nói lý do nếu muốn.
3. Đặt dấu vào ngăn tháng.

PHIÊN BẢN TỐI THIỂU

Chỉ viết một từ và ngày tháng.

QUYỀN BỎ LƯỢT

Mỗi người có thể chọn riêng; không cần thống nhất dấu đẹp nhất.

VAI TRÒ

Người lưu dấu luân phiên; ký ức thuộc về gia đình.

DẤU LƯU

Chính vật được chọn là dấu lưu.

LỊCH THỬ NGHIỆM 30 NGÀY

GIA ĐÌNH: _____ **NGÀY BẮT ĐẦU:** _____ **05 THẺ ĐÃ CHỌN:** ☐ ☐ ☐ ☐ ☐

T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
1 MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**2** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**3** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**4** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**5** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**6** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**7** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)
8 MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**9** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**10** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**11** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**12** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**13** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**14** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)
15 MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**16** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**17** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**18** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**19** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**20** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**21** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)
22 MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**23** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**24** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**25** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**26** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**27** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**28** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)
29 MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)	**30** MÃ THẺ _____ diễn ra rút gọn bỏ qua (không bù)					

TRỌNG TÂM 04 TUẦN

1 — BẮT ĐẦU NHẸ
Kiểm tra thời điểm; có ai thấy bị làm phiền?

2 — MỞ LIÊN THẾ HỆ
Ai chuẩn bị nhiều nhất? Có thể luân phiên gì?

3 — TẠO DẤU CHUNG
Dấu lưu nào tự nhiên: chữ, ảnh, vật hay không lưu?

4 — CHỐT NẾP
Điều gì nên giữ, giảm, đổi hoặc dừng?

KÝ HIỆU

- **C** — Lời chào có mặt
- **V** — Chạm vườn 5 phút
- **B** — Ba câu bên mâm
- **N** — Chuyện nhà Chủ Nhật
- **D** — Dấu nhà cuối tháng

Nguyên tắc: chỉ đánh dấu khi đã diễn ra; không ghi "vắng"; không bù lịch.

LỊCH THỬ NGHIỆM 30 NGÀY

GIA ĐÌNH: _____ **NGÀY BẮT ĐẦU:** _____ **05 THẺ ĐÃ CHỌN:** C | V | B | N | D

T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
1 CV đã diễn ra	2 C đã diễn ra	3 CVB đã diễn ra	4 C đã diễn ra	5 CV đã diễn ra	6 nghỉ / bỏ qua	7 BN đã diễn ra
8 CV đã diễn ra	9 C đã diễn ra	10 CVB đã diễn ra	11 C đã diễn ra	12 CV đã diễn ra	13 nghỉ / bỏ qua	14 BN đã diễn ra
15 CV đã diễn ra	16 C đã diễn ra	17 CVB đã diễn ra	18 C đã diễn ra	19 CV đã diễn ra	20 nghỉ / bỏ qua	21 BN đã diễn ra
22 CV đã diễn ra	23 C đã diễn ra	24 CVB đã diễn ra	25 C đã diễn ra	26 CV đã diễn ra	27 nghỉ / bỏ qua	28 BN đã diễn ra
29 CV đã diễn ra	30 CD đã diễn ra					

TRỌNG TÂM 04 TUẦN

1 — BẮT ĐẦU NHẸ
Kiểm tra thời điểm; có ai thấy bị làm phiền?

2 — MỞ LIÊN THẾ HỆ
Ai chuẩn bị nhiều nhất? Có thể luân phiên gì?

3 — TẠO DẤU CHUNG
Dấu lưu nào tự nhiên: chữ, ảnh, vật hay không lưu?

4 — CHỐT NẾP
Điều gì nên giữ, giảm, đổi hoặc dừng?

KÝ HIỆU

- **C** — Lời chào có mặt
- **V** — Chạm vườn 5 phút
- **B** — Ba câu bên mâm
- **N** — Chuyện nhà Chủ Nhật
- **D** — Dấu nhà cuối tháng

Nguyên tắc: chỉ đánh dấu khi đã diễn ra; không ghi "vắng"; không bù lịch.

PHIẾU NHÌN LẠI - TUẦN 1

Không chấm điểm từng người; chỉ điều chỉnh hệ nghi thức.

GIA ĐÌNH: _____ **NGÀY:** _____

1. Khoảnh khắc nào giúp cả nhà hiện diện với nhau hơn?

2. Điều gì gây áp lực, khó hiểu hoặc khó thực hiện?

3. Ai đang chuẩn bị nhiều nhất? Vai trò nào sẽ luân phiên?

4. Tuần tới: điều gì giữ, đổi, rút gọn hoặc dừng?

GÁNH NẶNG CẢM NHẬN CỦA TUẦN

○ 1 - Rất nhẹ ○ 2 ○ 3 - Vừa ○ 4 ○ 5 - Rất nặng

QUYẾT ĐỊNH CHO TỪNG THẺ

Tên thẻ	Giữ	Đổi	Rút gọn	Dừng
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐

PHIẾU NHÌN LẠI - TUẦN 2

Không chấm điểm từng người; chỉ điều chỉnh hệ nghi thức.

GIA ĐÌNH: _____ **NGÀY:** _____

1. Khoảnh khắc nào giúp cả nhà hiện diện với nhau hơn?

2. Điều gì gây áp lực, khó hiểu hoặc khó thực hiện?

3. Ai đang chuẩn bị nhiều nhất? Vai trò nào sẽ luân phiên?

4. Tuần tới: điều gì giữ, đổi, rút gọn hoặc dừng?

GÁNH NẶNG CẢM NHẬN CỦA TUẦN

○ 1 - Rất nhẹ ○ 2 ○ 3 - Vừa ○ 4 ○ 5 - Rất nặng

QUYẾT ĐỊNH CHO TỪNG THẺ

Tên thẻ	Giữ	Đổi	Rút gọn	Dừng
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐

PHIẾU NHÌN LẠI - TUẦN 3

Không chấm điểm từng người; chỉ điều chỉnh hệ nghi thức.

GIA ĐÌNH: _____ **NGÀY:** _____

1. Khoảnh khắc nào giúp cả nhà hiện diện với nhau hơn?

2. Điều gì gây áp lực, khó hiểu hoặc khó thực hiện?

3. Ai đang chuẩn bị nhiều nhất? Vai trò nào sẽ luân phiên?

4. Tuần tới: điều gì giữ, đổi, rút gọn hoặc dừng?

GÁNH NẶNG CẢM NHẬN CỦA TUẦN

1 - Rất nhẹ | 2 | 3 - Vừa | 4 | 5 - Rất nặng

QUYẾT ĐỊNH CHO TỪNG THẺ

Tên thẻ	Giữ	Đổi	Rút gọn	Dừng
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐

PHIẾU NHÌN LẠI - TUẦN 4

Không chấm điểm từng người; chỉ điều chỉnh hệ nghi thức.

GIA ĐÌNH: _____ **NGÀY:** _____

1. Khoảnh khắc nào giúp cả nhà hiện diện với nhau hơn?

2. Điều gì gây áp lực, khó hiểu hoặc khó thực hiện?

3. Ai đang chuẩn bị nhiều nhất? Vai trò nào sẽ luân phiên?

4. Tuần tới: điều gì giữ, đổi, rút gọn hoặc dừng?

GÁNH NẶNG CẢM NHẬN CỦA TUẦN

○ 1 - Rất nhẹ ○ 2 ○ 3 - Vừa ○ 4 ○ 5 - Rất nặng

QUYẾT ĐỊNH CHO TỪNG THẺ

Tên thẻ	Giữ	Đổi	Rút gọn	Dừng
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐
	☐	☐	☐	☐

CHỐT NẾP SAU 30 NGÀY

Giữ ít nhưng sống được lâu.

Kết quả tốt không phải giữ toàn bộ thẻ. Hãy chọn tối đa 03 nghi thức có ích, nhẹ và có khả năng lặp lại trong quý sau.

1

TÊN NGHI THỨC

KHUNG GIỜ / KHÔNG GIAN PHÙ HỢP

2

TÊN NGHI THỨC

KHUNG GIỜ / KHÔNG GIAN PHÙ HỢP

3

TÊN NGHI THỨC

KHUNG GIỜ / KHÔNG GIAN PHÙ HỢP

ĐIỀU GIA ĐÌNH MUỐN GIỮ

Một nguyên tắc hoặc khoảnh khắc cần tiếp tục.

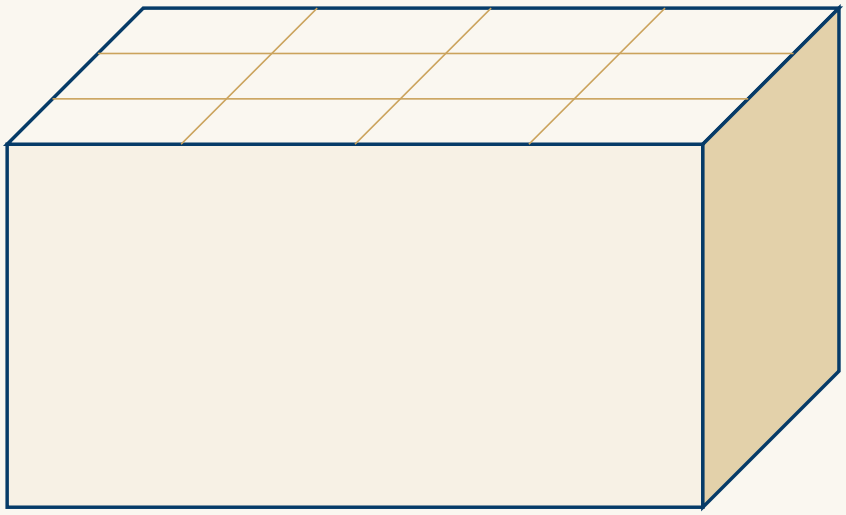
ĐIỀU CẦN THAY ĐỔI

Giờ, vai trò, thời lượng, không gian hoặc cách lưu dấu.

ĐIỀU CHỦ ĐỘNG DỪNG

Thẻ gây áp lực hoặc không còn phù hợp.

Nếp nhà là điều mọi người có thể lựa chọn quay lại, không phải chỉ tiêu phải hoàn thành.



DẤU NHÀ

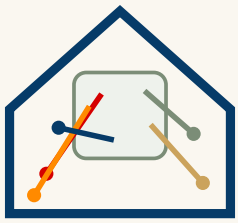
Một ảnh, câu nói, tấm vé, lá cây hoặc mẩu giấy đại diện cho tháng.

KÍCH THƯỚC THAM CHIẾU	220 x 160 x 70 mm
CẤU TRÚC	12 ngăn tháng, nhãn tháo rời
VẬT LIỆU	Giấy bồi cứng 1.5-2 mm, bọc giấy mỹ thuật
NGUYÊN TẮC	Ký ức thuộc về gia đình; không bắt buộc ảnh

Lưu ý sản xuất: kích thước là mockup tham chiếu. Nhà in cần hiệu chỉnh dung sai, độ dày bìa, khe ngăn và hướng gấp trước khi bế.

NHÃN NẮP HỘP - TỶ LỆ THAM CHIẾU

SỔ TAY NẾP NHÀ | HỘP KÝ ỨC



DẤU NHÀ

12 THÁNG

Giữ một dấu nhỏ - không lưu mọi thứ

In trên giấy mỹ thuật; dán lên nắp hộp hoặc dùng như sleeve. Không co giãn.

NHÃN 12 NGĂN THÁNG

THÁNG 01

Dấu tháng:

Ngày: ___ / ___

THÁNG 02

Dấu tháng:

Ngày: ___ / ___

THÁNG 03

Dấu tháng:

Ngày: ___ / ___

THÁNG 04

Dấu tháng:

Ngày: ___ / ___

THÁNG 05

Dấu tháng:

Ngày: ___ / ___

THÁNG 06

Dấu tháng:

Ngày: ___ / ___

THÁNG 07

Dấu tháng:

Ngày: ___ / ___

THÁNG 08

Dấu tháng:

Ngày: ___ / ___

THÁNG 09

Dấu tháng:

Ngày: ___ / ___

THÁNG 10

Dấu tháng:

Ngày: ___ / ___

THÁNG 11

Dấu tháng:

Ngày: ___ / ___

THÁNG 12

Dấu tháng:

Ngày: ___ / ___

THẺ DẤU NHÀ - CẮT RỜI

MỘT CÂU NÓI

Tháng: _____ Ngày: _____

MỘT KHOẢNH KHẮC

Tháng: _____ Ngày: _____

MỘT VẬT NHỎ

Tháng: _____ Ngày: _____

MỘT ĐIỀU BIẾT ƠN

Tháng: _____ Ngày: _____

MỘT THAY ĐỔI

Tháng: _____ Ngày: _____

MỘT MÓN ĂN

Tháng: _____ Ngày: _____

MỘT NƠI CHỐN

Tháng: _____ Ngày: _____

MỘT ĐIỀU MUỐN GIỮ

Tháng: _____ Ngày: _____

BẢN ĐỒ KHÔNG GIAN NGHI THỨC

Không gian mời gọi - Không gian không ép buộc

PHÒNG KHÁCH + BẾP

Bữa ăn / lời chào / thẻ lịch

- BA-01
- BA-02
- GK-02

SÂN VƯỜN TRUNG TÂM

Chạm vườn / chuyện nhà / dấu tháng

- VN-01
- VN-02
- CS-02

KHÔNG GIAN RIÊNG

Quyền từ chối / tham gia linh hoạt

- BỎ LƯỢT

KHU CHUYỂN TIẾP

Đi - về / cất thiết bị / mời gọi

- GK-01

BÀN NẾP NHÀ

Sổ / hộp thẻ / lịch 30 ngày / ký ức

- CS-01
- KN-01
- KN-02

Đặt thẻ gần nơi hành vi diễn ra, nhưng không chắn lối đi hoặc biến không gian riêng thành nơi bị theo dõi.

BẢN ĐỒ GIA ĐÌNH TỰ ĐIỀN

Đánh dấu nơi diễn ra, nơi cất vật phẩm và vùng cần tôn trọng riêng tư

03 BƯỚC

1 — VẼ SƠ ĐỒ ĐƠN GIẢN

Không cần đúng tỷ lệ; chỉ cần các vùng sinh hoạt chính.

2 — ĐẶT MÃ THẺ

Ghi mã thẻ gần nơi hoạt động diễn ra.

3 — ĐÁNH DẤU RANH GIỚI

Khoanh vùng không đặt thẻ, không chụp ảnh hoặc không nhắc.

CHÚ GIẢI

- Nơi nghi thức diễn ra
- Nơi cất bộ công cụ
- Vùng riêng tư
- Lối đi cần giữ trống

Vẽ mặt bằng hoặc dán bản in căn hộ tại đây

Gia đình: _____ Ngày: ___ / ___ / _____